

Số: /KH-UBND

Đại Phước, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Chuyển đổi số gắn với công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin
trên địa bàn xã Đại Phước giai đoạn 2025 đến 2030**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP, ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng;

Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng và giao dịch điện tử;

Căn cứ Căn cứ Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Kế hoạch Hành động số 469-KH/TU ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch Hành động số 487-KH/TU ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 5003/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt Chương trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương, Ủy ban Nhân dân xã Đại Phước xây dựng và ban hành Chuyển đổi số gắn với công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin trên địa bàn xã Đại Phước giai đoạn 2025 đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Sự cần thiết

Trong bối cảnh hiện nay, Cuộc cách mạng Khoa học công nghiệp lần thứ 4 diễn ra mạnh trên toàn cầu hóa tác động trực tiếp đến tất cả các lĩnh vực, đời sống xã hội, thế giới ngày nay đã trở thành thế giới phẳng không còn phụ thuộc khoảng cách địa lý bởi công nghệ số. Theo đó, chuyển đổi số không còn là một khái niệm xa lạ mà đã trở thành xu thế tất yếu, mang lại những thay đổi sâu rộng trên toàn cầu và tại Việt Nam. Đối với xã nhà, việc chuyển đổi số không chỉ là một lựa chọn mà là một yêu cầu cấp thiết để phát triển bền vững trong bối cảnh hiện nay.

Chuyển đổi số hướng đến mục tiêu vì lợi ích của người dân, doanh nghiệp lấy người dân làm trung tâm và thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế - xã hội của địa phương; nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền địa phương gắn với đảm bảo an ninh quốc phòng, an toàn trật tự xã hội và sự phát triển bền vững của địa phương. Chuyển đổi số hướng tới các mục tiêu chính:

- Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền: Chuyển đổi, số hóa dữ liệu, ứng dụng các nền tảng số, các phần mềm chuyên ngành để tinh gọn quy trình, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu số; tăng hiệu quả, năng suất lao động trong các cơ quan nhà nước.

- Cải thiện và nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp: Đẩy mạnh cung cấp công trực tuyến, phi địa giới hành chính giúp người dân và doanh nghiệp có thể thực hiện giao dịch các thủ tục hành chính mọi lúc, mọi nơi tiết kiệm về thời gian, công sức đi lại của người dân; tạo thuận lợi tối đa cho người dân trong việc nộp hồ sơ thủ tục hành chính phi địa giới nâng cao sự hài lòng và minh bạch trong giải quyết TTHC. Giúp người dân bình đẳng về cơ hội tiếp cận các dịch vụ, đào tạo, tri thức và trong cuộc sống. Công dân được chính quyền thấu hiểu, lắng nghe và phục vụ một cách kịp thời thông qua môi trường số.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương: Chuyển đổi số sẽ mở ra nhiều cơ hội mới cho người dân, hộ kinh doanh, tiểu thương buôn bán và doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã. Từ việc tiếp cận thông tin thị trường, quảng bá sản phẩm trên các nền tảng số, đến việc ứng dụng công nghệ vào sản xuất, chuyển đổi mô hình để tăng năng suất, nâng cao giá trị sản phẩm, tạo ra nguồn thu nhập mới cho người dân.

- Nâng cao đời sống văn hóa, xã hội: Thông qua môi trường internet và các nền tảng số tổ chức, cá nhân, người dân có thể tiếp cận kho tri thức khổng lồ, tham khảo và học hỏi những điều mới, tiếp cận nhanh các dịch vụ y tế, giáo dục và an sinh xã hội. Thúc đẩy phát triển cộng đồng số, gắn kết, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa trên không gian mạng.

2. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW của Trung ương, Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 5003/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 và Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai để bám sát và căn cứ để triển khai thực hiện chuyển đổi số trên toàn địa bàn xã.

- Chuyển đổi số một cách toàn diện để phát triển chính quyền điện tử và trên các trụ cột chính quyền số, kinh tế số, xã hội số gắn liền với công tác bảo đảm an

toàn an ninh thông tin trên địa bàn xã Đại Phước. Chú trọng vào việc ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhà nước, cung cấp các dịch vụ công phát triển thanh toán số, phát triển nền tảng, hạ tầng số; triển khai chuyển đổi số lĩnh vực ưu tiên thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Đảm bảo hoàn thiện việc làm sạch dữ liệu của các ngành, lĩnh vực thực hiện khai thác, cập nhật, chia sẻ phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý và trong phục vụ người dân, doanh nghiệp một cách hiệu quả, đồng bộ, thông suốt.

3. Yêu cầu

- Công cuộc chuyển đổi số phải do Cấp ủy lãnh đạo, chính quyền thực hiện với sự quyết tâm cao cùng với sự đồng sức, đồng lòng và chung tay của toàn hệ thống chính trị để đi đến thắng lợi trong công cuộc chuyển đổi số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã một cách bền vững.

- Người đứng đầu từng cơ quan, đơn vị phải gương mẫu trong suy nghĩ lẫn hành động trong công cuộc chuyển đổi số của địa phương và của từng cơ quan, đơn vị. Thay đổi tư duy đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Chú trọng và sẵn sàng tạo điều kiện để tiếp cận thử nghiệm các công nghệ, mô hình mới, ứng dụng công nghệ mới để thay đổi phương thức hoạt động, quản lý và tăng hiệu quả. Phân rõ trách nhiệm, rõ người, rõ việc và rõ kết quả trong thực hiện.

- Triển khai theo lộ trình có trọng tâm, trọng điểm và lấy người dân làm trung tâm trong chuyển đổi số, đồng thời triển khai phải đảm bảo tiến độ, có kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển Chính quyền số

- Xây dựng một chính quyền số minh bạch, hoạt động hiệu quả, tinh gọn quy trình, giảm thiểu giấy tờ và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động nội bộ.

- Cải thiện chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp: Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, thủ tục hành chính phi địa giới hành chính.

- Phát triển hạ tầng số và dữ liệu số: Phát triển hạ tầng số an toàn, hiện đại, đồng bộ và khai thác các cơ sở dữ liệu dùng chung, liên thông trong hoạt động, quản lý, điều hành và phục vụ người dân.

2. Phát triển Kinh tế số

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh: Hỗ trợ các hộ kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ trên địa bàn ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động sản xuất, quản lý và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao năng suất và hiệu quả kinh tế.

- Phát triển thương mại điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt: Khuyến khích và tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tham gia các hoạt động mua bán trực tuyến, đồng thời phổ biến các hình thức thanh toán điện tử, góp phần thúc đẩy dựng nền kinh tế số năng động.

- Nâng cao sức cạnh tranh của địa phương: Ứng dụng công nghệ số để quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường, nâng cao giá trị gia tăng cho các sản phẩm nông nghiệp, OCOP, chủ lực của địa phương.

3. Phát triển Xã hội số

- Nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cộng đồng: Phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng các công nghệ số cơ bản, an toàn cho mọi người dân, đặc biệt là các nhóm đối tượng yếu thế, nhằm thu hẹp khoảng cách số và tạo điều kiện cho mọi người cùng thụ hưởng lợi ích từ chuyển đổi số.

- Ứng dụng tiện ích số phục vụ đời sống: Ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự để nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo ra môi trường sống an toàn, tiện nghi và hiện đại cho người dân.

- Xây dựng cộng đồng số và văn hóa số: Khuyến khích sự tương tác, chia sẻ thông tin trên môi trường số một cách lành mạnh, tích cực, góp phần phát triển văn hóa số và xây dựng cộng đồng gắn kết hơn và văn minh.

III. NỘI DUNG

1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

1.1. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý:

- Xây dựng và ban hành kịp thời các kế hoạch, chương trình hành động triển khai chuyển đổi số giai đoạn năm 2025 – 2030 và hằng năm theo định hướng của tỉnh, đề ra lộ trình cụ thể và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Thành lập Ban Chỉ đạo hợp nhất giữa BCD chuyển đổi số, BCD Cải cách hành chính và BCD đề án 06 để lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai đồng bộ, thống nhất các nhiệm vụ thực hiện phát triển chuyển đổi số, cải cách hành chính và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã.

- Nghiên cứu, rà soát triển khai, đề xuất các quy định liên quan thúc đẩy chuyển đổi số, dịch vụ công, an toàn thông tin mạng để làm hành lang pháp lý trong triển khai thực hiện.

- Bám sát Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh trong triển khai đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và đúng quy định.

1.2. Chuyển đổi nhận thức:

- Đổi mới tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và trong thực hiện chiến lược phát triển chuyển đổi số gắn liền với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của

địa phương. Chuyển đổi về nhận thức, tư duy về ứng dụng công nghệ trong hệ thống chính quyền theo xu thế thời đại cùng với sự phát triển của công nghệ, chuyển từ việc ứng dụng công nghệ thông tin đơn thuần đáp ứng các yêu cầu nghiệp vụ sang ứng dụng công nghệ số để phục vụ và thích ứng với sự phát triển nhanh, mạnh của nền kinh tế số, sự bùng nổ thông tin và sự phát triển đa chiều của xã hội số trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, xây dựng chuyên mục truyền thông kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, ích lợi của chuyển đổi số mang lại để mọi tầng lớp Nhân dân biết, tiếp cận, hưởng ứng và chung tay xây một xã hội số tiên tiến, hiện đại và bền vững.

- Chủ động, phối hợp với các ngành, đơn vị, doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp số trên địa bàn xã tổ chức các hội nghị, chương trình đào tạo, phổ cập kỹ năng kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; các doanh nghiệp vừa và nhỏ, tiểu thương, hộ kinh doanh và người dân trên địa bàn xã để nâng cao nhận thức, kỹ năng chuyển đổi số. Hình thành nền tảng văn hóa số trong các cơ quan nhà nước và trong cộng đồng dân cư thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trên địa bàn xã.

1.3. Phát triển hạ tầng số:

- Tái cấu trúc, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số an toàn, chú trọng đầu tư công nghệ phần cứng, phần mềm đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Đảm bảo mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng internet trong cơ các quan nhà nước phục vụ hoạt động và triển khai chuyển đổi số trong cơ quan hành chính nhà nước.

- Đảm bảo việc phủ sóng mạng di động 4G trên toàn địa bàn xã trong năm 2025 và triển khai lộ trình phủ sóng mạng di động thế hệ mới 5G trên toàn địa bàn xã cho các năm tiếp theo đáp ứng sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát triển hạ tầng số để người sử dụng trên địa bàn xã có được truy cập băng rộng cố định tốc độ cao 01 Gbps/s.

- Hoàn thành chuyển đổi toàn sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (Ipv6).

1.4. Phát triển nền tảng số:

- Tập trung số hóa dữ liệu chuyên ngành, số hóa thủ tục hành chính, làm sạch dữ liệu của từng ngành, lĩnh vực.

- Đảm bảo việc khai thác, sử dụng các nền tảng, hệ thống thông tin dùng chung phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành và trong giải quyết thủ tục hành

chính cho người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh việc sử dụng các nền tảng số phổ biến của Trung ương, Tỉnh công bố và triển khai rộng rãi để người dân biết, tiếp cận và sử dụng.

- Thúc đẩy và phát triển hoạt động thanh toán số, thanh toán trực tuyến trong, sàn thương mại điện tử, các nền tảng mạng xã hội trong cộng đồng, người dân đẩy nhanh tiến trình phát triển xã hội số.

1.5. Phát triển nguồn nhân lực:

- Rà soát kiện toàn các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã đáp ứng triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy mô dân số và hành chính của xã.

- Mỗi cơ quan, đơn vị đảm bảo bố trí nhân sự 01 lãnh đạo và 01 chuyên môn làm đầu mối và triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị mình.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin cho cán bộ lãnh đạo, các công chức, viên chức; các lớp phổ cập kỹ năng số, kỹ năng an toàn thông tin cho các Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn xã.

- Tăng cường tổ chức các hội thảo giới thiệu, phổ biến các giải pháp công nghệ số, ứng dụng công nghệ số, các mô hình, kinh nghiệm thành công về chuyển đổi số trong hoạt động mua bán, kinh doanh và sản xuất đến hộ kinh doanh, tiểu thương, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã để tiếp cận.

2. Phát triển chính quyền số

- Ứng dụng hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung trong hoạt động nội bộ và trong phục vụ người dân. Đảm bảo 100% văn bản được gửi/nhận/ký số điện tử trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

- Rà soát và đề xuất lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Thủ tục phi địa giới hành chính đảm bảo 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo thẩm quyền giải quyết của xã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức xã được cấp chữ ký số chuyên dùng công vụ trong năm 2025 để thực hiện công tác chuyên môn và trong số hóa.

- Triển khai các giải pháp hiệu quả để thúc đẩy người dân sử dụng chữ ký số trong các giao dịch điện tử, lộ trình đến năm 2030 đạt tỷ lệ 40% dân số trưởng thành trên địa bàn xã có sử dụng chữ ký số công cộng.

- Đa dạng hóa việc thiết lập các kênh thông tin chính thống của địa phương trên các nền tảng mạng xã hội để cung cấp thông tin, tuyên truyền, liên kết cung cấp dịch vụ hành chính công và tăng khả năng tương tác hai chiều giữa người dân và cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh khai thác hiệu quả hệ thống email công vụ, các nền tảng số dùng chung, hệ thống thông tin báo cáo, tổng đài dịch vụ công 1022 và công nghệ trí tuệ nhân tạo AI trong hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh hội, họp trực tuyến, họp không giấy đối với các cuộc họp, hội nghị của HĐND, UBND xã tiến tới cắt giảm thiểu 60% cuộc họp trực tiếp.

3. Phát triển kinh tế số

a. Phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, kinh tế số

- Tổ chức các buổi hội thảo, hội nghị làm cầu nối kết nối giữa các doanh nghiệp số với các tiểu thương, hộ kinh doanh, sản xuất, doanh nghiệp nhỏ trên địa bàn xã để phổ biến, giới thiệu và chia sẻ kinh nghiệm các mô hình áp dụng chuyển đổi số hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh, buôn bán trực tuyến trên các nền tảng số và nền tảng mạng xã hội để tiểu thương, hộ kinh doanh, sản xuất, doanh nghiệp nhỏ được tiếp cận và áp dụng vào sản xuất, kinh doanh, buôn bán để tăng doanh thu và tạo ra giá trị mới trong cuộc sống.

- Đẩy mạnh hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng bằng các đợt ra quân tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người dân tiếp cận các sàn thương mại điện tử phổ biến, giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt.

b. Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số hoạt động trên địa bàn xã: Triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách của cấp trên và các giải pháp để tạo sự thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo về công nghệ số hoạt động kinh doanh trên địa bàn xã, đóng góp vào sự phát triển chuyển đổi số trên địa xã.

c. Phát triển thương mại điện tử

- Nâng cao nhận thức và năng lực cho người dân và doanh nghiệp về phát triển TMĐT: Tổ chức các hoạt động kết nối, chia sẻ kinh nghiệm và giới thiệu về lợi ích của TMĐT, hướng dẫn quy trình bán hàng trực tuyến, cách thức xây dựng thương hiệu trực tuyến, kỹ năng quảng bá sản phẩm thu hút trên môi trường số,...

- Đẩy mạnh hoạt động các Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ và giúp người dân tiếp cận công nghệ, đặc biệt là các hộ kinh doanh cá thể, tiếp cận các thiết bị công nghệ cần thiết (smartphone, máy tính bảng, nền tảng số, sàn thương mại điện tử,...) và hướng dẫn cách bảo vệ thông tin cá nhân, tránh các hình thức lừa đảo trực tuyến, và tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến TMĐT...

- Hỗ trợ phát triển sản phẩm và thương hiệu: Hỗ trợ các hộ sản xuất, kinh doanh khai thác và phát triển các sản phẩm đặc trưng của xã (OCOP, nông sản địa phương) để bán hàng trực tuyến. Hướng dẫn và hỗ trợ người dân đăng ký nhãn hiệu, bảo hộ sản phẩm để tránh hàng giả, hàng nhái, bảo vệ uy tín thương hiệu;

định hướng các hộ kinh doanh cách xây dựng câu cxã sản phẩm, gắn liền với văn hóa, con người địa phương để tạo sự khác biệt và thu hút khách hàng.

- Phát triển hạ tầng số và logistics: Đảm bảo phủ sóng mạng internet ổn định, tốc độ cao đến các khu vực dân cư và sản xuất, đặc biệt là vùng còn khó khăn; Khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp bưu chính, chuyển phát nhanh mở rộng mạng lưới, điểm giao nhận hàng hóa tại địa bàn xã, giúp việc vận chuyển thuận tiện và nhanh chóng hơn; Phổ biến và khuyến khích người dân sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt (ví điện tử, chuyển khoản ngân hàng, mã QR) để tăng tính tiện lợi và an toàn trong giao dịch TMĐT.

- Xây dựng kênh phân phối và kết nối: Hướng dẫn và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đăng ký tài khoản, tạo gian hàng, đăng tải sản phẩm lên các sàn TMĐT uy tín như Shopee, Lazada, Tiki, Sendo,... Đối với các doanh nghiệp có quy mô lớn hơn, có thể hỗ trợ xây dựng các kênh bán hàng trực tuyến trên nền tảng mạng xã hội fanpage, livestream, youtube chuyên nghiệp để tự chủ hơn trong hoạt động kinh doanh trực tuyến.

4. Phát triển xã hội số

- Nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người dân: Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hoạt động phổ biến, tuyên truyền trong Nhân dân bằng nhiều hình thức trực quan (hệ thống thông tin cơ sở, tờ rơi, pano và tận dụng các nền tảng mạng xã hội để truyền thông nhanh) về lợi ích của chuyển đổi số, xã hội số, các dịch vụ công trực tuyến, và những rủi ro trên không gian mạng.

- Đẩy mạnh hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động mua bán, giao dịch của người dân. Chú trọng hỗ trợ đến đối tượng yếu thế, người cao tuổi, dân tộc thiểu số, người khuyết tật.

- Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng một cách chuyên nghiệp để hỗ trợ, hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số một cách an toàn, giải đáp thắc mắc và lan tỏa tinh thần chuyển đổi số trong cộng đồng dân cư.

- Chú trọng việc hoàn thiện, phát triển hạ tầng số và tăng khả năng kết nối: Chủ động phối hợp với các nhà mạng viễn thông rà soát các vùng lõm sóng đảm bảo phủ sóng mạng di động 3G/4G/5G và mạng internet cáp quang ổn định, có chất lượng tốt đến mỗi hộ dân, đặc biệt là các khu vực khó khăn, vùng sâu, vùng xa. Đảm bảo các điểm phát sóng wifi công cộng tại nhà văn hóa, trụ sở UBND xã, trường học và tại các địa điểm công cộng, nơi sinh hoạt cộng đồng có tập trung đông dân để phục vụ truy cập internet của người dân. Phối hợp các đơn vị viễn thông rà soát triển khai chính sách hỗ trợ thiết bị smartphone, máy tính bảng cho các hộ gia đình khó khăn, giúp họ có công cụ tiếp cận thế giới số.

- Đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán số: Bố trí nhân sự thường trực tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công để hướng dẫn người dân thực hiện đăng ký và nộp hồ sơ trực tuyến, tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính để dần tạo thói quen sử dụng cho người dân để chủ động thực hiện cho các lần giao dịch sau.

- Khuyến khích và hỗ trợ thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt: Phổ biến các ứng dụng ví điện tử, hướng dẫn người dân thanh toán phí lệ phí thủ tục hành chính trực tuyến, thanh toán hóa đơn điện, nước, internet, học phí, viện phí... qua các nền tảng số. Khuyến khích và hỗ trợ các hộ kinh doanh cá thể, tiểu thương bằng niêm yết mã QR để nhận thanh toán trong mua/bán.

- Triển khai các lớp bồi dưỡng trực tuyến để nâng cao kỹ năng, ý thức cảnh giác của người dân nhận biết các hình thức lừa đảo trực tuyến, tin giả, tin xấu độc và cách bảo vệ tài khoản cá nhân, thông tin nhạy cảm, giao dịch trực tuyến an toàn.

5. Công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

a. Nâng cao nhận thức, kỹ năng về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- Nâng cao nhận thức và năng lực về an toàn thông tin: Tập trung đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã, trang thông tin điện tử, pano tuyên truyền trực quan, đăng tải thông tin trên nền tảng mạng xã hội Zalo, Facebook,... về các nguy cơ mất an toàn thông tin, an ninh mạng (lừa đảo trực tuyến, mã độc, lộ lọt thông tin cá nhân), cách nhận diện và phòng tránh.

- Nâng cao kỹ năng và nhận thức về an toàn thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: triển khai các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng cơ bản để bảo vệ thông tin cá nhân, sử dụng mật khẩu mạnh, nhận biết email/tin nhắn lừa đảo (phishing), và cách nhận biết, xử lý các sự cố an ninh mạng cơ bản.

- Cung cấp, phổ biến các tài liệu đơn giản, dễ hiểu về các nguyên tắc an toàn thông tin trực tuyến để cán bộ và người dân có thể tham khảo khi cần thiết.

- Cán bộ, công chức phải nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác an toàn thông tin: sử dụng mật khẩu an toàn trên các hệ thống dùng chung, không lưu tài khoản trên trình duyệt web, không tải các phần mềm không có nguồn gốc,...

b. Bảo vệ hệ thống thông tin và dữ liệu

- Nâng cấp, hoàn thiện và phê duyệt hạ tầng mạng nội bộ của xã đảm bảo triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo cấp độ 2 được quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Đảm bảo việc thiết lập, phân quyền truy cập phù hợp cho từng cá nhân, tổ chức đối với các hệ thống thông tin mạng nội bộ của xã, đảm bảo chỉ những người có trách nhiệm mới được phép truy cập vào bên trong hệ thống.

- Ban hành đầy đủ các quy định, quy chế đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống thông tin mạng nội bộ của xã. Quán triệt việc triển khai đảm bảo và hiệu quả.

- Đảm bảo quản lý tài khoản và mật khẩu người dùng: Quy định rõ ràng về việc sử dụng mật khẩu mạnh, thay đổi mật khẩu định kỳ cho các tài khoản công vụ. Không chia sẻ thông tin đăng nhập và tránh sử dụng tài khoản cá nhân cho công việc.

- Đảm bảo công tác an toàn thông tin cho các thiết bị người dùng cuối: Đảm bảo 100% máy tính làm việc của cán bộ, công chức, viên chức phải được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc có bản quyền; ứng dụng và hệ điều hành trên máy tính công vụ luôn được cập nhật bản vá lỗi bảo mật mới nhất.

- Đảm bảo sao lưu dữ liệu định kỳ: Thực hiện sao lưu dữ liệu quan trọng của cơ quan, đơn vị một cách định kỳ và an toàn, đảm bảo có thể khôi phục khi xảy ra sự cố (mất mát, hỏng hóc, hoặc bị tấn công).

c. Xây dựng và duy trì quy trình ứng cứu sự cố

- Thiết lập đầu mối tiếp nhận thông tin: Bố trí cán bộ chuyên môn, công chức phụ trách tiếp nhận thông tin về các sự cố an ninh mạng trên địa bàn xã.

- Phối hợp với cấp trên: Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên trách về an toàn thông tin của tỉnh để được hỗ trợ xử lý kịp thời các sự cố nghiêm trọng vượt quá khả năng xử lý của địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được đảm bảo bằng nguồn ngân sách nhà nước chi cho các hoạt động, nhiệm vụ, dự án triển khai phát triển chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Khuyến khích các nguồn lực đầu tư, xã hội hóa của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng, và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để lồng ghép triển khai thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo xã

- Đề xuất Ban Thường vụ Xã ủy, UBND Xã về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thúc đẩy tiến trình triển khai phát triển chuyển đổi số trên 03 trụ cột chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; đôn đốc, trực tiếp chỉ đạo và điều phối chung việc triển khai Kế hoạch này.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ đạo.

- Tham mưu tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ các chỉ đạo của cấp trên về chuyển đổi số; khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã biết để tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND, Trung tâm Phục vụ Hành chính công rà soát tham mưu đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, mạng số liệu chuyên dùng, mạng internet và phát sóng wifi miễn phí tại trụ sở UBND xã, các điểm công cộng,...đảm bảo cho công tác chuyển đổi số; tập trung tham mưu các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin cho hạ tầng công nghệ thông tin và được phê duyệt cấp độ 2 theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và tham mưu UBND chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các ngành triển khai thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo kết quả.

- Căn cứ kế hoạch này Phối hợp với Trung tâm Phục vụ Hành chính công xây dựng kế hoạch chi tiết hằng năm để giao trách nhiệm chủ trì, phối hợp và giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực đảm bảo phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của địa phương để triển khai thực hiện đảm bảo đạt các nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra từ nay đến năm 2030.

- Chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ Hành chính công tổ chức triển khai các lớp tập huấn của tỉnh triển khai và tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, các Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn xã.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, trường học tham mưu các giải pháp triển khai Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học (bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, mô hình dạy học STEM và STEAM), kết hợp học trên lớp và học trực tuyến, kiểm tra và đánh giá kết quả dạy và học với các nền tảng giáo dục mới. Ứng dụng công nghệ số tạo kênh giao tiếp giữa gia đình, nhà trường giúp phụ huynh theo dõi nắm bắt kịp thời các thông tin, giáo viên kịp thời biết được các phản hồi, ý kiến trên hệ thống. Nền tảng công nghệ giúp cho gia đình theo dõi được khả năng học tập, kết quả học tập, và các thông tin khác để phối hợp quản lý, trong dạy và học. Đẩy mạnh hoạt động thanh thu các khoản phí học sinh bằng hình thức không dùng tiền mặt.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế xã, các đơn vị liên quan nghiên cứu triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế như: Ứng dụng Y tế điện

tử, hồ sơ y tế điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử,...trong toàn dân, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến trên môi trường điện tử để hỗ trợ cộng đồng trong sử dụng các dịch vụ, y tế.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan kiện toàn lại các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã phù hợp với quy mô dân số, diện tích tự nhiên của xã đảm bảo nguồn lực cho việc triển khai các hoạt động thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và an toàn thông tin trên không gian mạng thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của xã.

- Phối hợp các nhà mạng, các cơ quan, đơn vị liên quan, các Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai cấp chữ ký số công cộng miễn phí cho người dân trên địa bàn xã đảm bảo đến năm 2030 đạt tỷ lệ 40% dân số trưởng thành trên địa bàn xã có chữ ký số công cộng để giao dịch trực tuyến.

- Chủ động tham mưu UBND các giải pháp để thúc đẩy phát triển xã hội số. Tập trung nâng cao nhận thức của người dân trong việc tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến, sử dụng chữ ký số công cộng để giao dịch điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, an toàn thông tin cá nhân,...có lộ trình đề ra chỉ tiêu thực hiện hằng năm và đảm bảo từ nay đến năm 2030 đạt được các chỉ tiêu đề ra tại các kế hoạch của Đảng ủy, UBND về chuyển đổi số và phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số; khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên Trang thông tin điện tử xã.

3. Trung tâm Phục vụ Hành chính công

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị và các ngành cấp trên triển khai vận hành các hệ thống thông tin dùng chung tỉnh triển khai (hệ thống giải quyết TTHC, hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thông tin báo cáo,...)

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị, các ngành tham mưu UBND công tác chỉ đạo, điều hành đảm bảo kết quả giải quyết TTHC cho người dân, đảm bảo chỉ tiêu về dịch vụ công, số hóa thủ tục hành chính và thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trong giải quyết TTHC.

- Quản trị Trang thông tin điện tử xã đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, an toàn. Kịp thời mở các chuyên mục để đăng tải thông tin công khai đến người dân, độc giả.

- Tham mưu UBND chỉ đạo việc triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh. Chú trọng công tác đảm bảo an toàn thông tin tại các thiết bị của người dùng cuối.

- Đảm bảo các điều kiện về trang thiết bị, hạ tầng, công nghệ, đường truyền, mạng wifi công cộng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công để phục vụ hoạt động nội bộ và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đảm bảo nhân sự hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia để dần hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân trong giải quyết TTHC.

- Tham mưu UBND chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các ngành liên quan triển khai thúc đẩy tiến trình cung cấp và thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia, số hóa và lưu kho kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC và cấp bản sao điện tử.

- Căn cứ Kế hoạch này chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND kế hoạch thực hiện hằng năm để cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển thực tiễn của địa phương trong từng năm và đến năm 2030 đạt 100% các chỉ tiêu được đề ra tại Kế hoạch này.

4. Văn phòng HĐND - UBND

- Phối hợp chặt chẽ Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Phục vụ Hành chính công trong tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở, phê bình việc thực hiện đối với các nội dung, nhiệm vụ và thời gian hoàn thành Kế hoạch đề ra.

- Chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Phục vụ Hành chính công triển khai hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND xã trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh. Kịp thời tổng hợp, báo cáo các cơ quan, đơn vị thực hiện chưa đảm bảo các chỉ đạo của UBND được chỉ đạo trên hệ thống, tham mưu nhắc nhở, chấn chỉnh và xử lý kịp thời.

- Chỉ trì, phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Phục vụ Hành chính công triển khai, vận hành hiệu quả Hệ thống, thiết bị hội nghị trực tuyến. Tham mưu, đề xuất đầu tư, mua sắm thiết bị, trang bị đường truyền đảm bảo băng thông phục vụ các cuộc họp trực tuyến của cấp trên với địa phương.

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính, kịp thời tham mưu UBND xã kiến nghị cắt, giảm, đơn giản hóa TTHC thẩm quyền của tỉnh và đơn giản hóa các TTHC thẩm quyền của xã, xã đáp ứng 100% TTHC cung cấp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công theo lộ trình đề ra.

5. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương căn cứ khả năng ngân sách của địa phương và các nguồn vốn khác, cân đối, tham mưu cho UBND xã ưu tiên bố trí kinh phí chi cho các hoạt động, chương trình chuyển đổi số và khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo đã được UBND phê duyệt để thực hiện.

- Chủ động tham mưu đề xuất các giải pháp chuyển đổi số trên lĩnh vực: tài chính, đất đai, nông nghiệp, môi trường... và các lĩnh vực khác thuộc ngành mình để nâng cao hiệu quả hoạt động, hiệu quả quản lý và giải quyết cho các bài toán còn bất cập trong thực hiện.

- Tham mưu triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong quản lý đô thị trên địa bàn xã.

6. Công an xã

- Chủ trì, tập trung nguồn lực phối hợp các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã triển khai các giải pháp tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân kích hoạt danh điện tử mức 2 đảm bảo đạt chỉ tiêu của Công an tỉnh đề ra. Phần đầu từ nay đến năm 2030 đảm bảo 100% dân số trưởng thành trên địa bàn xã được định danh điện tử mức 2.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, các ngành liên quan làm sạch dữ liệu dân cư trên địa bàn xã đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội, các đơn vị liên quan trong việc điều tra, đấu tranh, xử lý các cá nhân, tổ chức lợi dụng mạng xã hội để thực hiện các hành vi trái pháp luật như: xuyên tạc, vu khống, đã kích, lôi kéo, buôn bán trực tuyến các loại hàng hóa, dụng cụ thuộc danh mục Nhà nước cấm,...

7. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Chủ trì phối hợp chặt chẽ Công an xã cùng các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc phòng, chống chiến tranh mạng, khủng bố mạng trong xu thế toàn cầu hóa, vạn vật kết nối và khoa học công nghệ phát triển hiện nay, chủ động cập nhật công nghệ tiên tiến trong công tác phòng, chống chiến tranh mạng hiệu quả đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

- Phối hợp chặt chẽ với công an xã trong công tác điều tra, xử lý các cá nhân tổ chức lợi dụng mạng xã hội để buôn bán, rao vặt các dụng cụ chuyên dụng, vũ khí, vật liệu nổ thuộc danh mục Nhà nước cấm.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Có vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền vận động người dân trên địa bàn xã tham gia vào việc xây dựng xã hội số.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ các ngành, Tổ công nghệ số cộng đồng các ấp triển khai hướng dẫn người dân sử dụng thiết bị di động thông minh để khai thác các dịch vụ mà chính quyền cung cấp (khai nộp thủ tục hành chính trực tuyến, tra cứu kết quả xử lý thủ tục hành chính, khai thác thông tin chính quyền cung cấp trên môi trường số, vận động người dân sử dụng các nền tảng số một cách an toàn phục vụ trong cuộc sống,...).

- Tham gia các hoạt động hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, chính quyền quảng bá hình ảnh, thông tin về sản phẩm, dịch vụ, nét văn hóa của địa phương trên môi trường mạng, trên các sàn thương mại điện tử.

9. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã

- Thực hiện tốt công tác biên tập, mở chuyên mục chuyển đổi số phát trên hệ thống đài phát thanh số, tăng thời lượng phát sóng cho các nội dung liên quan chuyển đổi số, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Chủ động rà soát các cụm loa phát thanh trên địa bàn xã thống kê tình trạng hoạt động của các cụm loa trên địa bàn xã, đề xuất việc sửa chữa, thay mới dần các cụm loa đã hư hỏng nặng không còn khả năng tái sử dụng bằng các cụm loa có sử dụng công nghệ thông minh (AI) để nâng cao hiệu quả phát thanh, tuyên truyền đến toàn thể các tầng lớp Nhân dân một cách hiệu quả giúp người dân nắm bắt, hưởng ứng các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước một cách kịp thời, chung sức trong triển khai chuyển đổi số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

10. Các Trường học trên địa bàn xã

- Tập trung chuyển đổi số trên lĩnh vực giáo dục, triển khai ứng dụng hiệu quả các giải pháp, nền tảng số trong giáo dục được Sở Giáo dục triển khai đồng bộ trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh hoạt động thu phí học sinh bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt qua hệ thống quản lý giáo dục của công ty MISA đã triển khai cho các trường khai thác sử dụng.

- Nghiên cứu đề xuất giải pháp tuyển sinh trực tuyến để tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Phụ huynh, học sinh đăng ký trên môi trường mạng.

11. Đề nghị các doanh nghiệp Viễn thông có điểm cung cấp dịch vụ trên địa bàn xã

- Hỗ trợ rà soát đảm bảo phủ sóng mạng di động 3G/4G/5G, mạng internet toàn diện trên địa bàn xã, khắc phục các khu vực lõm sóng (nếu có).

- Phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội xã, Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã, Tổ công nghệ số cộng đồng các ấp đề cấp chữ ký số công cộng cho người dân khi đến giao dịch Thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công và người dân sinh sống trên địa bàn xã.

- Phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội xã, các ngành xã triển khai thúc đẩy hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn xã.

12. Đề nghị các Ngân hàng có chi nhánh giao dịch trên địa bàn xã

- Chủ động và phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội xã, Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã, Tổ công nghệ số cộng đồng các ấp hỗ trợ cấp tài khoản thanh toán số cho người dân trên địa bàn xã, đảm bảo 80% dân số trưởng thành trên địa bàn xã có tài khoản thanh toán.

- Phối hợp trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân thanh toán số một cách an toàn, bảo vệ thông tin tài khoản, mã OTP trong thanh toán.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số gắn với công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn xã Đại Phước giai đoạn 2025 đến năm 2030. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Khoa học và Công nghệ (tổng hợp);
- TT. Đảng ủy xã (báo cáo);
- TT.HĐND-UBND xã (báo cáo);
- Ủy ban MTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị xã;
- Chánh các PCVP HĐND-UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH, HCC.

CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Tân